Giảng Ký Địa Tạng — Quyển Hạ — Phần 23

Địa Tạng Bổn Nguyện Kinh Giảng Ký (HT Tịnh Không)

tìm hiểu. Người học Phật chúng ta nhất định phải hiểu nguyên lý, nguyên tắc trong đó, nhất định phải thâm giải ý thú. Trong kinh Hoa Nghiêm đức Phật nói hết thảy pháp, bao gồm pháp thế gian, xuất thế gian, hư không pháp giới "duy tâm hiện". Tướng hiện nay của chúng ta, tướng này từ đâu đến? Do tâm hiện. Tâm hiện tướng, hết thảy những tạo tác trong tướng là thức, "duy thức biến", thức đang tạo tác, tâm hiện tướng. Nói cho chư vị biết tướng là vọng tướng, thức cũng là vọng thức, đều chẳng phải thật. Do đó tướng được hiện và thức được biến ấy, trong Bách Pháp đều thuộc về pháp hữu vi, pháp hữu vi đều là giả, đều là mộng huyễn bọt bóng. Cái có thể hiện tướng là thật, chân như vô vi. Chúng ta trong giả tướng, vọng thức giác ngộ xong, có thể tương ứng với Chân Như Vô Vi, vọng thức tới tiếp dẫn hết thảy chúng sanh, giúp hết thảy chúng sanh giác ngộ, đó là Bồ Tát hạnh. Bồ Tát nói chuyện, Bồ Tát sinh hoạt, khởi tâm động niệm, hết thảy tạo tác đều nhằm giác ngộ chúng sanh. Tuy giác ngộ chúng sanh, chẳng có mảy may mong cầu, chỉ cần có một ý niệm mong cầu thì liền không tương ứng với tự tánh. Ngày nay chúng ta khuyên người cầu sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới có phải là mong cầu hay không? Tương ứng với tự tánh hay không? Chẳng tương ứng. Tuy chẳng tương ứng, nhưng đang đi trên con đường tương ứng với tự tánh, cùng phương hướng này, cùng mục tiêu này, dần dần tới gần minh tâm kiến tánh. Đến Cực Lạc thế giới để làm gì? Để minh tâm kiến tánh, hoàn cảnh tu học ở nơi đó tốt đẹp, đạo lý là như vậy, đây gọi là đới nghiệp vãng sanh, đới nghiệp vãng sanh Cực Lạc thế giới là tốt nhất! Thù thắng nhất! Sau khi hiểu rõ rồi chúng ta mới không hoài nghi, mới chết lòng trọn ý tu học pháp môn này, đối với hết thảy pháp thế gian và xuất thế gian đều không mong cầu, đều buông xuống, chỉ cầu sanh Tịnh Độ, chỉ cầu gặp A Di Đà Phật, đó gọi là đới nghiệp. Đây là việc phàm phu chúng ta trong một đời này chắc chắn có thể thành tựu, khẳng định không luống uổng. Sanh tới Tây Phương Cực Lạc thế giới rồi mới buông xả ý niệm mong cầu này sạch sành sanh, lúc đó mới rốt ráo thành Phật đạo. Các đồng tu học Phật hiện nay, việc khó xả nhất là tâm cầu nguyện. Những sở cầu, sở nguyện đều là hư vọng, họ mong cầu phú quý, phước đức hiện tiền; nói thật ra những thứ này đều có thể đạt được nếu bạn biết đạo lý nhân quả. Bạn muốn được thiện quả thì phải tu thiện nhân; nếu tâm hạnh của bạn không thiện thì chắc chắn sẽ không được thiện quả, đây là cầu phước báo trong lục đạo, chẳng rốt ráo. Nhưng đại đa số con người chỉ nhìn việc trước mắt, chẳng có nhãn quang lâu dài

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 458

rộng lớn; chỉ có người thực sự giác ngộ mới thực sự phát tâm thoát ra khỏi sáu nẻo luân hồi, tâm đó là tâm thuần thiện. Mong cầu vãng sanh, mong cầu thoát ra khỏi sáu nẻo luân hồi, niệm niệm vẫn còn tạo nghiệp thì nguyện vọng này của bạn vĩnh viễn sẽ không đạt được. Tại sao vậy? Vì những gì bạn làm trái nghịch với tâm nguyện của bạn, trái nghịch thì bạn làm sao mãn nguyện được? Muốn vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế giới, thế giới Cực Lạc là thế giới như thế nào? Trong kinh nói rất rõ ràng, rất rành rẽ, đó là thế giới Phổ Hiền Bồ Tát, chẳng phải Bồ Tát thông thường. Nói cách khác, hạnh

của Bồ Tát thông thường không thể vãng sanh thế giới Cực Lạc, muốn vãng sanh thế giới Cực Lạc thì phải tu hạnh Phổ Hiền. Kinh Vô Lượng Thọ giảng vô cùng rõ ràng, kinh Hoa Nghiêm cũng giảng rõ ràng như vậy. Có lẽ bạn đồng tu sẽ hỏi chúng tôi thấy rất nhiều bà cụ, ông cụ niệm Phật vài năm liền được vãng sanh, đó là thật chứ chẳng giả. Lúc lâm chung họ nói với những người xung quanh "A Di Đà Phật tới tiếp dẫn tôi, tôi đi theo Ngài", đó là thật chẳng phải giả. Chúng ta hãy hỏi "Họ có tu hạnh Phổ Hiền hay không?" Có chứ! Niệm cuối cùng là niệm của hạnh Phổ Hiền thì chắc chắn được sanh, đạo lý là như vậy. Hạnh Phổ Hiền là gì? Là tâm thanh tịnh và tâm bình đẳng; tâm thanh tịnh là Phổ, tâm bình đẳng là Phổ. Tâm bạn không thanh tịnh, không bình đẳng thì có giới hạn, có giới hạn thì sẽ không bình đẳng. Nói cách khác bạn vẫn còn phân biệt, vẫn còn chấp trước thì không phải hạnh Phổ Hiền. Chúng ta bố thí, cúng dường, chiêm lễ, xưng danh đều là tu hành, đều là những việc mọi người làm hằng ngày, nhưng nếu bạn có phân biệt, có chấp trước thì đó không phải là hạnh Phổ Hiền, chỉ có thể nói là hạnh Bồ Tát chứ không phải là hạnh Phổ Hiền. Trong hạnh Phổ Hiền không có phân biệt, không có chấp trước. Xa lìa hết thảy phân biệt chấp trước thì một lần chiêm lễ là hạnh Phổ Hiền, bố thí cúng dường cũng là hạnh Phổ Hiền, thậm chí nói chúng ta mặc áo ăn cơm cũng là hạnh Phổ Hiền. Khởi lên phân biệt chấp trước thì không phải là hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền tương ứng với pháp giới, chẳng có giới hạn, thường thì chúng ta nói công đức đó lớn nhất, chẳng thể nghĩ bàn. Niệm niệm đều tương ứng với hư không pháp giới, đó thuộc về Lý Nhất Tâm. Phàm là người vãng sanh, niệm sau cùng nhất định sẽ không có hết thảy phân biệt chấp trước rồi mới ra đi. Nếu niệm sau cùng còn phân biệt chấp trước thì họ sẽ đọa lạc. Chúng ta làm sao có thể bảo đảm niệm sau cùng của mình không có phân biệt chấp trước? Việc này quá khó, quá khó.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 459

Do đó tu hành là sửa đổi tư tưởng, kiến giải, hành vi sai lầm của chúng ta, nhất định phải trong đời sống hằng ngày của chúng ta xa lìa vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, công phu đắc lực rồi thì tự mình mới thực sự nắm chắc việc vãng sanh. Trong đời sống sinh hoạt thường ngày, bất luận là đời sống vật chất hay đời sống tinh thần, có cũng được, không có cũng được. Có cũng không phân biệt, không chấp trước, không có cũng đừng phân biệt đừng chấp trước thì bạn sẽ được tự tại. Không có thì muốn cho có, khi có rồi lại sợ mất đi, lo được lo mất, vậy thì một ngày bạn niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, mỗi ngày lạy mười vạn lạy cũng chưa chắc thoát ra khỏi sáu nẻo luân hồi. Nguyên nhân là gì? Sáu nẻo luân hồi là do chấp trước tạo thành, nếu bạn vẫn còn chấp trước nặng nề như vậy thì làm sao có thể thoát được? Thập pháp giới là do phân biệt tạo thành, chỉ cần có phân biệt, có chấp trước thì bạn sẽ không có cách chi thoát ra khỏi sáu nẻo và thập pháp giới, những gì bạn tu chẳng phải là hạnh Phổ Hiền. Hạnh Phổ Hiền nói một cách đơn giản cho quý vị đồng tu nghĩa là đối với hết thảy pháp đều không sanh tâm phân biệt, không sanh tâm chấp trước thì bất luận bạn tu pháp gì cũng là hạnh Phổ Hiền, lúc nảy có nói mặc áo ăn cơm cũng là hạnh Phổ Hiền, điểm này rất quan trọng! Nếu hết thảy đều không phân biệt, không chấp trước thì bạn sẽ chuyển được cảnh giới, sẽ không bị cảnh giới chuyển. Năm mươi ấm ma nói trong kinh Lăng

Nghiêm, bất cứ loại ấm ma nào cũng không thể bén sát thân bạn. Bạn sẽ hỏi tại sao không bén sát thân bạn được? Vì bạn chẳng có thân thì [ấm ma] bén sát vào cái gì? Nếu bạn có thân thì nó mới có thể bén sát vào được. Rõ ràng là có tấm thân này, tại sao lại nói không có thân? Có tức là không, [nghĩa là] bạn có thân này, nhưng bạn không chấp trước thân này là thân nên thân này không tồn tại. Tại sao oán gia chủ nợ tìm được thân của bạn? Bạn chấp trước vật này là thân của bạn thì oán gia trái chủ sẽ tìm được; nếu bạn không chấp trước thân này thì họ không nhìn thấy bạn, không tìm thấy bạn. Vì chấp trước thân này là Tôi, nên họ nhìn thấy, tìm bạn báo thù. Nếu bạn không chấp trước vật này là thân của bạn thì họ tìm không thấy bạn, [bạn chẳng hiện hữu] chẳng có. Chúng ta phải hiểu đạo lý này, yêu ma quỷ quái gì cũng không thể bén sát thân bạn được. Vậy thì bạn ở đâu? Tận hư không trọn khắp pháp giới đều là bạn, yêu ma quỷ quái cũng không lìa khỏi hư không pháp giới, bạn bao gồm họ, họ không thể bao gồm bạn. Bất luận họ phá phách như thế nào, đó chỉ là một chút bệnh nhẹ thôi, giống như thân thể bạn có chỗ nào đau ngứa, gãi gãi một chút là xong, không thể bị tổn hại.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 460

Nếu bạn có phân biệt chấp trước thì phiền phức sẽ lớn lắm. Cho nên nói lời chân thật với bạn, con người sẽ không sanh bệnh. Bệnh từ đâu đến? Bệnh đến từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Con người cũng không suy già, [vậy thì] tại sao lại già? Vì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nên mới già. Con người cũng không chết, [vậy thì] tại sao lại chết? Vì vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nên bạn mới chết. Lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì tất cả [bệnh, già, chết] đều không có! Trong hư không pháp giới, đối với hết thảy chúng sanh có duyên, trong kinh nói tùy loại hóa thân, tùy theo căn cơ mà thuyết pháp, bạn coi như vậy tự tại biết bao! Tùy loại hóa thân, hiện tướng cũng như vô tướng, không có thân cũng như có thân, có và không có là một chứ chẳng phải hai. Thuyết pháp là để giúp đỡ chúng sanh giác ngộ, tuy tận tâm tận lực giúp đỡ họ nhưng dường như có dường như không. Trong kinh Kim Cang đức Phật nói “độ vô lượng vô biên chúng sanh nhưng thật ra không có chúng sanh được độ”. Do đó bạn gây phiền phức cho Phật cũng không được, thật là không có chúng sanh được độ. Bạn muốn hủy báng đức Phật Thích Ca Mâu Ni, đức Phật Thích Ca nói suốt đời Ngài chưa từng nói một câu nói, nếu bạn nói đức Phật thuyết pháp là bạn báng Phật, bạn làm sao phê bình Ngài? Ngài chẳng nói một câu, chẳng nói một chữ, “nói tức là không nói, không nói mà nói”, nói và không nói là một chứ chẳng phải hai, bạn hãy lắng lòng tìm hiểu ý tứ này, thật là cao minh. Nếu nói người ta dựa vào đó mới có thể hủy báng chúng ta, thì chúng ta sai rồi. Nếu họ không nói thì họ làm sao sai được? Có nói là có lỗi, không nói thì không lỗi, quý bạn hãy lắng lòng suy nghĩ về ý này. Họ “làm nhưng không làm, không làm mà làm”. Thế gian này chúng ta có giảng kinh thuyết pháp, đức Phật nói với chúng ta Tây Phương Cực Lạc thế giới cũng có giảng kinh thuyết pháp, nếu bạn thực sự tới Tây Phương Cực Lạc thế giới, bạn nghe đức Phật A Di Đà giảng kinh gì, giảng pháp gì? Chẳng có. Giảng kinh thuyết pháp là đối với phàm phu chúng ta nói, Tây Phương Cực Lạc thế giới có giảng kinh thuyết pháp hay không? Không có. Không giảng tức là giảng, giảng tức là không giảng, đó là thuyết pháp thực sự, bạn nghe thực sự. Trong kinh nói không sai, lục trần cũng thuyết pháp, sáu trần có nói không? Không có,

đó là tiêu biểu pháp, bạn nhìn sắc tướng, tai nghe âm thanh liền khai ngộ, càng ngộ càng sâu, càng ngộ càng rộng, chẳng có ai nói từng câu, từng câu dài dòng cho bạn nghe, chẳng cần phiền phức như vậy! [Nếu nói vậy thì là] coi thường thế giới Cực Lạc quá đỗi. Mỗi ngày cúng dường mười phương chư Phật, trong lúc cúng dường bạn liền ngộ

được diệu pháp, thật ra cảnh giới này kinh Hoa Nghiêm đã hiển thị quá rõ ràng, do đó lúc bạn mở kinh Hoa Nghiêm ra vô cùng hoan hỷ, chỉ cần bạn đọc và hiểu ý nghĩa trong đó thì bạn sẽ hoan hỷ không cùng tận. Đâu cần phải nói chi dài dòng? Chỗ nào cũng là tiêu biểu pháp, tiêu biểu pháp tức là thuyết pháp. Tại sao đức Phật không trực tiếp thuyết pháp cho chúng ta, nói tên của những quỷ thần, các vị thiên vương, cứ nói trực tiếp đi. Những vị đó đều là chư Phật, Bồ Tát, Pháp Thân đại sĩ, tại sao không nói vị Đẳng Giác Bồ Tát này, vị Pháp Vân Địa Bồ Tát kia, tại sao không nói như vậy? Nếu nói như vậy thì mệt chết được. Đức Phật dùng những tạp thần, dùng chư thiên, thiên vương để tiêu biểu pháp, [những vị này đều] sống động, dạy bạn khi thấy hết thảy vạn vật thì liền biết đó là cảnh giới Hoa Nghiêm. Thấy cây cối, thần cây, thấy nước, thần nước hết thảy đều là cảnh giới Hoa Nghiêm. Cảnh giới Hoa Nghiêm ở đâu? Những gì lục căn chúng ta tiếp xúc đến đều là [cảnh giới Hoa Nghiêm]. Nhìn thấy hết thảy chúng sanh đều là Pháp Thân đại sĩ, đều là những vị tạp thần. Thấy những vị lãnh đạo các tầng lớp trong xã hội đều là các vị thiên vương, nhân vương, do đó kinh này biến thành rất sống động. Thì ra kinh Đại Phương Quảng Hoa Nghiêm chính là xã hội của chúng ta, bạn nói con người sống trong hoàn cảnh này, một hạt bụi một cọng lông, một hạt cát một giọt nước, chẳng có gì không phải là cảnh giới Hoa Nghiêm, con người sinh hoạt trong đó làm sao không vui sướng cho được? Làm sao không hoan hỷ cho được? Hoàn cảnh xung quanh đều là chư Phật Như Lai, đều là Pháp Thân đại sĩ. Nếu bạn hiểu được thì cõi này chính là [cảnh giới Hoa Nghiêm]; nếu bạn không hiểu thì hãy tới thế giới Cực Lạc, tới đó để huân tập, để hun đúc. Nếu hiểu được thì tận hư không, trọn khắp pháp giới đều là Cực Lạc thế giới, đều là Hoa Tạng thế giới. Chúng ta có thể khế nhập vào tầng này thì bạn mới thực sự cảm được ân đức của chư Phật, mới biết lời đại sư Thiện Đạo đã nói tới tuyệt mức rồi, [Ngài nói] “gặp duyên chẳng giống nhau”, chúng ta gặp được duyên này quá thù thắng, vô cùng thù thắng. Đúng như câu Bành Tế Thanh đã nói “một ngày hiếm có khó gặp được trong vô lượng kiếp qua”, chúng ta đã gặp được ngày này. Bạn làm thế nào mới có thể khế nhập? Bạn phải chân tu, sau khi hiểu rõ rồi phải buông xuống, buông xuống hết thảy thân tâm thế giới, chẳng mong cầu gì hết. Chẳng cầu thì tự tánh sẽ hiện tiền, bổn tánh sẽ hiện tiền. Nếu cầu thì một niệm mong cầu ấy chính là chướng ngại của tự tánh. Đây là chân tướng sự thật, đích thật là mộng huyễn bọt bóng, chúng ta nằm mộng hằng ngày, liên tục

từng sát-na nối tiếp nhau. Câu cuối trong chú giải rất hay, hàng thứ hai trang sáu mươi bảy bắt đầu từ chính giữa, “cố viết như mộng cần gia, không danh hoặc tuyệt. Hồi quán thế gian giai mộng trung sự. Duy đại giác lãng nhiên xưng đại mộng giác nhĩ” (cho nên

nói: Trong mộng càng thêm siêng gắng, danh từ (tức ngôn ngữ) rỗng không, phiền não dứt bặt, nhìn lại thế gian đều là chuyện trong mộng. Chỉ có đại giác rành rành nên gọi [đại giác] là sự giác ngộ trong giấc mộng lớn vậy81). Cảnh giới của chư Phật, Bồ Tát là đại giác lãng nhiên, từ trong giấc mộng lớn tỉnh ngộ trở lại, đây là chư Phật, Bồ Tát. Tốt lắm, xin mời xem tiếp đoạn kinh sau:

Cánh năng mỗi nhật niệm Bồ Tát danh thiên biến, chí ư thiên nhật. (Nếu người đó lại có thể mỗi ngày đều niệm danh hiệu Bồ Tát một ngàn biến, luôn đến một ngàn ngày.)

Đây là nói về việc tu nhân, thời gian dài hơn, phía trước nói một ngày tới bảy ngày, sau đó nói ba tuần. Tới đoạn này thời gian dài hơn, một ngàn ngày, là ba năm, ba năm không gián đoạn, đủ thấy tâm bền bĩ và nghị lực của người đó. Ba năm không gián đoạn, tức là mỗi ngày bạn có định khóa, định khóa tuy không nhiều, nhưng một ngày cũng không thiếu, đây là sự liên tục nói trong kinh, phù hợp yêu cầu tịnh niệm tương tục. Tới giờ thì nhất định phải làm công khóa, niệm một ngàn danh hiệu Bồ Tát, thời gian này cũng không dài lắm, phải có tâm bền bỉ, suốt ba năm không gián đoạn.

Thị nhân đương đắc Bồ Tát khiển sở tại thổ địa quỷ thần chung thân vệ hộ. (Thì người đó sẽ được Bồ Tát sai các quỷ thần và thổ địa sở tại hộ vệ trọn đời.)

Bồ Tát phái thần hộ pháp bảo hộ bạn, thật ra là vì bạn tu trì có

81 Ý nói: Tất cả đều là huyễn, chỉ có giác ngộ là chân thật. Do từ trong huyễn cảnh có thể siêng tu, dứt bặt đối đãi để đạt đến giác ngộ, cho nên sự giác ngộ ấy có thể gọi là từ trong giấc mộng lớn mà giác ngộ vậy. Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 463

công phu, những quỷ thần này kính trọng ngưỡng mộ bạn, Địa Tạng Bồ Tát hoan hỷ, cảm được quỷ thần hộ vệ. Đây đều là quả báo, bạn được quỷ thần hộ vệ.

Hiện thế y thực phong ích, vô chư tật khổ, nãi chí hoạnh sự, bất nhập kỳ môn, hà huống cập thân. (Hiện đời y phục thức ăn dư dật, không có các thứ bệnh khổ, cho đến các hoạnh sự còn không hề vào đến cửa, huống nữa là đến nơi thân.)

Chúng ta coi đoạn kinh này, đây là những gì hoàn cảnh sinh hoạt trước mắt chúng ta cần đến. Hiện nay thế gian này có tai nạn, tai nạn quá nhiều chúng ta không thể nào dự liệu được, bất cứ lúc nào, bất cứ ở đâu đều có thể gặp, chúng ta làm sao đối phó? Lúc trước thầy Lý dạy chúng ta chỉ có cách duy nhất là nhất tâm niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Do đó trong tai nạn lớn lao bạn vẫn có thể được bình yên, y phục thức ăn của bạn không thiếu thốn, phải tu như thế nào? Phải tu bố thí, đừng sợ chúng ta bố thí hết sạch thì chẳng còn gì để ăn, chẳng có mặc thì phải làm sao? Bạn bố thí hết sạch, bạn chẳng có ăn chẳng có mặc thì Phật, Bồ Tát sẽ gởi đồ ăn, đồ mặc tới cho bạn, bạn phải có lòng tin như vậy. Nếu tới lúc đó Phật, Bồ Tát không đem tới thì làm sao? Nghiệp chướng của mình quá nặng, nỗ lực cố gắng nhất tâm niệm Phật, tuyệt đối không oán trời, trách

người, cảm ứng đạo giao. “Không có các tật bệnh, khổ đau”. Tật là bệnh, bạn sẽ không bị bệnh tật, sẽ không bị khổ nạn. “Hoạnh sự” là tai họa, thiên tai nhân họa, những sự việc không thể đoán trước được, bạn sẽ không gặp phải những sự việc này. Những tai biến này “không hề đến cửa huống chi là đến thân”, nghĩa là nơi bạn cư trú sẽ chẳng xảy ra những chuyện này, đương nhiên thân bạn sẽ không bị những tai nạn này. Nghĩ tới điều này thì bạn sẽ niệm Phật, niệm Bồ Tát rất thiết tha, hiện giờ đích thật có thể dứt trừ nghiệp chướng, miễn trừ hết thảy tai nạn, tiêu tai miễn nạn, đây là phương pháp tu học duy nhất. Niệm A Di Đà Phật rất tốt, niệm Quán Thế Âm Bồ Tát cũng tốt, niệm Địa Tạng Bồ Tát cũng tốt, [nhưng] phải nhất tâm xưng niệm. Ghi nhớ tâm hạnh tương ứng, cảm ứng sẽ thù thắng. Nếu miệng niệm mà tâm không tương ứng, vẫn còn làm những chuyện tổn hại người ta lợi ích cho mình, tổn hại chúng sanh, tổn hại xã hội, bạn niệm như thế nào đi nữa Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 464

cũng uổng công, tại sao vậy? Vì chẳng tương ứng. Nhất định phải ghi nhớ [lời dạy] trong kinh này, nguyên tắc nói ở đoạn trước, mỗi ngày xưng niệm một ngàn tiếng trong vòng một ngàn ngày, không thể rời khỏi nguyên tắc này, đó chính là nhất tâm xưng niệm. Trong nhất tâm nhất định không có xen tạp, không có vọng tưởng, không có phân biệt, không có chấp trước thì mới gọi là nhất tâm. Vả lại phải biết cách niệm danh hiệu Phật, Bồ Tát, đây là một bài tập trong lớp, bài học trong lớp, sau khi học xong phải áp dụng vào đời sống thì mới có ích lợi. Không thể nói tôi ở trong chùa niệm Phật nhất tâm được một tiếng đồng hồ, nửa tiếng đồng hồ, niệm xong bước ra ngoài lại làm chuyện thị phi nhân ngã, chuyện tham-sân-si-mạn, vậy thì không được. Phải giữ được nhất tâm suốt ngày; tôi đối sự, đãi người, tiếp vật đều thành tâm, thành ý, đều đem lại lợi ích cho chúng sanh, lợi ích cho người khác, đó mới là tu hành chân thật, mới gọi là biết dụng công thực sự, mới có cảm ứng đạo giao. Tuyệt đối không phải là hối lộ Phật, Bồ Tát, mỗi ngày đều nghĩ nhớ tới các Ngài, làm theo phương pháp này, các Ngài sẽ bảo hựu cho tôi được thăng quan, phát tài. Còn đối với oan gia, tôi hy vọng người đó chết sớm, bạn khởi ý niệm như vậy thì sai rồi, hoàn toàn không đúng. Phải tu như thế nào? Phải khởi tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm từ bi đối sự, đãi người, tiếp vật. Niệm Phật, tâm của mình phải giống tâm Phật, nguyện của mình giống nguyện của Phật, hạnh giống hạnh của Phật, áp dụng vào đời sống hằng ngày. Sáng mai niệm, sợ ngày mai quên mất, ngày mai niệm thêm một lần nữa. Mỗi ngày đều làm vậy, làm suốt ba năm thì bạn sẽ quen, bạn sẽ làm mãi mãi, do đó mới được thiện thần ủng hộ, Phật, Bồ Tát hộ niệm.

Thị nhân tất cánh đắc Bồ Tát ma đảnh thọ ký. (Người đó rốt ráo sẽ được
Bồ Tát xoa đảnh thọ ký cho.)

Đây là được quả báo cứu cánh viên mãn. Ở đây chữ Bồ Tát là Địa Tạng Bồ Tát, nhất định sẽ được Địa Tạng Bồ Tát xoa đảnh thọ ký cho bạn, bạn tu nhân chân thật thì quả báo đương nhiên sẽ thù thắng. Phật, Bồ Tát dạy bạn làm thế nào tu nhân chứng quả, đó là xoa đảnh thọ ký. Xem tiếp đoạn sau, đây là đoạn thứ tư, “thành độ sanh chứng quả”. Kinh văn càng về sau càng thù thắng, càng gần tới kết thúc, càng tỏ rõ Phật, Bồ Tát từ

bi. Chúng ta hãy lắng lòng quan sát, coi Bồ Tát đau lòng rát miệng khuyên chúng ta.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 465

Phục thứ Quán Thế Âm Bồ Tát! Nhược vị lai thế hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, dục phát quảng đại từ tâm, cứu độ nhất thiết chúng sanh giả, dục tu Vô Thượng Bồ Đề giả, dục xuất ly Tam Giới giả.
(Lại nữa, này Bồ Tát Quán Thế Âm! Vào đời vị lai, nếu có kẻ thiện nam người thiện nữ nào muốn phát lòng từ rộng lớn để cứu độ tất cả chúng sanh, muốn tu Đạo Bồ Đề Vô Thượng, muốn ra khỏi Tam Giới.)

Trước hết nói rõ điều kiện, đây là những hạng người nào? Đây là người rất phi thường, đích thật là Bồ Tát. “Thiện nam tử, thiện nữ nhân”, chữ thiện này nhất định phải đầy đủ Tịnh Nghiệp Tam Phước mới là thiện, không phải là thiện thông thường [của người thế gian]. Người thiện trong thế gian không có tâm lượng lớn như vậy, người thiện Nhị Thừa cũng không có tâm lượng này, đây là thiện của Bồ Tát Đại Thừa. Họ phát tâm từ bi rộng lớn, bốn chữ “quảng đại từ tâm” bao gồm mười một điều trong Tịnh Nghiệp Tam Phước. Sau đó nói cụ thể, “cứu độ hết thảy chúng sanh”, hết thảy nghĩa là tận hư không, trọn khắp pháp giới, chẳng hạn định ở một địa phương nào, Ngài phát tâm rộng lớn “chúng sanh vô biên thệ nguyện độ” trong Tứ Hoằng Thệ Nguyện. “Muốn tu đạo Bồ Đề vô thượng”, đây là nguyện “Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành” trong Tứ Hoằng Thệ Nguyện. “Muốn thoát ra khỏi Tam Giới” chính là “phiền não vô biên thệ nguyện đoạn”, như vậy thì bạn mới thoát ra khỏi Tam Giới, đó mới là thực sự giác ngộ. Lời chú thích trong chú giải rất hay “thử thị đại Bồ Tát tâm, tập hạnh Bát Nhã Ba La Mật, cố năng phát khởi độ nhân chi tâm. Nhiên từ bi bổn cụ, tích giả ngã nhân cố phân bỉ thử. Kim tri đồng thể cố phát đẳng tâm” (Đó là tâm to lớn của Bồ Tát, tập hạnh Bát Nhã Ba La Mật, cho nên có thể khởi tâm độ người. Từ bi vốn đầy đủ, lúc trước còn phân chia mình và người nên còn đối đãi. Nay biết hết thảy đều cùng chung một thể nên khởi tâm bình đẳng), chúng ta có phát tâm này chưa? Nếu chưa thì hãy mau phát tâm này, tuy phát tâm nhưng trong đời sống thường ngày vẫn còn khi có khi không thì tâm ấy không khẩn thiết, không chân thật, cho nên công phu tu học không đắc lực, không thể chuyển cảnh giới thì cũng như không thực sự phát tâm, do đó phát tâm

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 466

nhất định phải chân thật. Tâm chân thật nhất định phải “trụ chân thật huệ”, ở đây nói “tập hạnh Bát Nhã Ba La Mật”, trong kinh Vô Lượng Thọ gọi là trụ chân thật huệ, tâm của bạn mới có thể phát được, do đó “từ bi vốn đầy đủ”. Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi đều là những gì tự tánh chúng ta vốn đầy đủ, vốn đã có, cùng hết thảy chư Phật Như Lai không hai, không khác. Tại sao bây giờ bạn không có tâm này? Vì bạn chấp vào Ta và Người (nhân ngã), kinh Kim Cang nói về bốn tướng “ngã tướng, nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng”. Bốn tướng này trên thực tế chính là vì bạn trong cảnh giới khởi lên vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, bạn sai ở chỗ này. Bạn có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước nên bạn chia ranh giới, cho rằng có ta có người, tâm từ bi của bạn không thể khơi dậy. Chẳng những không thể khởi tâm từ

bi, tâm chân thành cũng không khởi được, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác đều hoàn toàn không thể khởi lên, tánh đức vốn sẵn có không thể khởi tác dụng. [Nếu vậy thì] cái gì khởi tác dụng? Phiền não, vọng tưởng khởi tác dụng, đời sống của bạn làm sao yên ổn được? Dĩ nhiên là sẽ không yên ổn, không dễ chịu. Nếu trí huệ đức năng vốn sẵn có trong tánh đức của bạn khởi tác dụng thì đời sống của bạn sẽ yên ổn, sẽ vui sướng, bạn sẽ sống đời sống của Phật, Bồ Tát. Trong các buổi giảng chúng tôi thường nói bạn sẽ sống một cuộc đời có trí huệ cao độ, người đời nay gọi là đời sống có nghệ thuật cao, thật ra người thế gian nói về đời sống có nghệ thuật chỉ là có danh vô thật. Giống như người thế gian nói về "chân thiện mỹ", chân thiện mỹ của người thế gian cũng có danh vô thật, chỉ có Phật, Bồ Tát mới thật, đời sống các Ngài mới thực sự chân thiện mỹ. Do đó nhất định phải phát tâm này, phải phát tâm độ hết thảy chúng sanh, xả mình vì người. Chúng ta thờ Phật, chúng ta dùng đèn, [hương, và nước] để cúng Phật, đèn tượng trưng cho ý nghĩa thiêu đốt chính mình chiếu soi kẻ khác. Đèn đời xưa đều là đèn dầu, dầu đốt một thời gian thì cạn dần, phát ra ánh sáng chiếu soi kẻ khác, đèn cầy còn sáng hơn nữa. Do đó khi nhìn thấy đèn, bạn liền biết hy sinh chính mình để thành tựu kẻ khác, nếu không thì bạn cúng đèn cũng uổng công. Còn hương tiêu biểu Ngũ Phần Pháp Thân: Giới, Định, Huệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến. Nước tiêu biểu thanh tịnh, bình đẳng. Những vật này đều nhằm nhắc nhở bạn khi nhìn thấy đèn, hương, nước thì bạn phải biết tu học như thế nào, chứ Phật, Bồ Tát đâu cần những thứ này làm chi! [Đèn, hương, và nước] chẳng qua là để giúp chúng ta, làm tăng thượng duyên cho chúng ta tự

độ mà thôi. Câu cuối trong chú giải nói về việc thoát ly Tam Giới, chúng ta hãy đọc: "Xuất ly Tam Giới giả, tức Viên Giáo Sơ Tín chí Thất Tín, Kiến Tư tiên khử, trường biệt Tam Giới khổ luân dã" (Người thoát ra khỏi Tam Giới là Bồ Tát Viên Giáo Sơ Tín đến Thất Tín, đã đoạn dứt Kiến Tư phiền não, vĩnh viễn xa lìa nỗi khổ trong Tam Giới). Đây là lời nhắc nhở chúng ta, Bồ Tát Sơ Tín trong Viên Giáo đã đoạn hết tám mươi tám phẩm Kiến Tư Hoặc trong Tam Giới, công phu đoạn phiền não của Bồ Tát Sơ Tín tương đương với quả vị Sơ Quả của Tiểu Thừa. Chúng ta biết quả vị Sơ Tín nhập dòng Thánh, nghĩa là nhập vào cảnh giới thánh nhân, chẳng còn là phàm phu. Tuy Bồ Tát Sơ Tín chưa thoát ra khỏi Tam Giới, vẫn ở trong hai cõi Trời, Người tu hành, chắc chắn không đọa vào ba cõi ác, họ bảo đảm không đọa tam đồ. Tại sao không đọa tam đồ? Vì họ không tạo ác nghiệp của tam đồ nữa, đã đoạn nghiệp nhân sinh vào cõi ác. Nói cách khác họ chẳng còn vì chính mình nữa. Trong Kiến Hoặc tuy nói có tám mươi tám phẩm, nhưng quy nạp chẳng ra ngoài năm loại. Thứ nhất là Thân Kiến, họ không chấp trước cái thân này là Ta, phần trước có nói yêu ma quỷ quái sẽ không thể bén sát vào thân họ được, họ biết thân này không phải là Ta. Cách nói thông thường của chúng ta, thân là đồ vật mà ta có cũng giống như ta có quần áo vậy, quần áo này của ta chứ không phải là ta, xả bỏ rất dễ, bỏ cái cũ để đổi lấy cái mới. Họ biết thân chẳng phải ta, thân là vật của ta, do đó trong mười pháp giới thọ thân, xả thân rất dễ, họ chẳng chấp trước. Thân này hư rồi bèn đổi một thân khác, cũng như không thích quần áo này đổi quần áo khác, không nhất định phải đợi mặc cũ rách rồi mới đổi, có thể thay đổi bất cứ

lúc nào. Đây là nói sanh tử rất tự tại, không chấp trước mảy may. Phàm phu mê hoặc, họ cho rằng thân này là Ta nên họ rất khó xả, rất khó buông bỏ, cứ thương tiếc không chịu buông bỏ thân này. Giống như mấy đứa con nít, chúng nó rất tham trước mặc quần áo đẹp, kêu nó thay quần áo khác thì nó la khóc um sùm không chịu thay, nó cũng giống như chúng ta [không chịu xả bỏ thân này vậy]. Cho nên hiểu rõ chân tướng sự thật rồi thì xả thân thọ thân chẳng khó khăn gì cả, chẳng sợ hãi, vậy thì sau khi thay đổi họ được thân tốt hơn, trang nghiêm hơn. Nếu tham luyến, chấp trước, không chịu buông xả thân này, thì ngược lại càng đổi càng xấu, mất đi thân người, đổi thân ngạ quỷ, súc sanh, địa ngục, lý do đều vì chẳng buông bỏ tham-sân-si. Đức Phật dạy chúng ta tu hành phải dồn sức vào những việc này, dứt trừ tâm tham, tâm sân giận. Đoạn được tâm tham thì không đọa ngạ quỷ, đoạn tâm sân giận thì

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 468

không đọa địa ngục, đoạn tâm ngu si thì không đọa súc sanh, vĩnh viễn xa lìa tam ác đạo. Xin xem tiếp:

Thị chư nhân đẳng kiến Địa Tạng hình tượng cập văn danh giả, chí tâm quy y.
(Những người đó thấy hình tượng Bồ Tát Địa Tạng cùng nghe
danh hiệu, rồi chí tâm quy y.)

Đây là phương pháp tu hành. Trong câu này quan trọng nhất là ở chỗ chí tâm. Quy nghĩa là trở về, Y nghĩa là nương tựa, chân tâm quay về noi theo kinh Địa Tạng Bổn Nguyện mà tu hành, đó gọi là quy y Địa Tạng Bồ Tát. Nếu bạn không chịu tu hành noi theo kinh giáo thì không gọi là quy y, bạn chẳng quay về, bạn không làm theo, y là phải làm theo. Những gì trong kinh dạy, chúng ta phải làm cho được, những gì kinh dạy không được làm thì chúng ta nhất định không làm, y giáo phụng hành mới kể là quy y, làm với tâm chân thành thì bạn chí tâm quy y, công đức này rất lớn, quá lớn, phải quay lại từ trong tâm. Câu sau nêu lên những sự tướng:

Hoặc dĩ hương hoa, y phục, bảo bối, ẩm thực cúng dường chiêm lễ.
(Hoặc đem hương hoa, y phục, vật báu, đồ ăn thức uống để
cúng dường chiêm lễ.)

Hương hoa tiêu biểu cho ý nghĩa gì chúng ta phải hiểu rõ, “Hương” là giới hương, phải trì giới, phải tuân giữ pháp luật. “Hoa” tiêu biểu Lục Độ, “Y” tiêu biểu Nhẫn Nhục. “Vật báu” là vật người thế gian trân quý, tiêu biểu tài vật; “Ẩm thực” để nuôi dưỡng sanh mạng, chẳng thể thiếu. Dùng những thứ này để cúng dường chiêm lễ, cúng trước hình tượng Bồ Tát, đây là việc làm trong mỗi khóa tụng niệm hằng ngày. Ứng dụng vào sinh hoạt nghĩa là phải cứu giúp hết thảy chúng sanh, đặc biệt là những chúng sanh đang chịu khổ nạn, chúng ta làm sao dùng hương để cúng dường cho họ? Dạy họ tuân giữ pháp luật, dạy họ giữ giới, vậy nghĩa là dùng hương để cúng dường chúng sanh. Làm thế nào dùng hoa để cúng dường? Dạy họ bố thí, dạy họ làm nhân thiện mới được quả thiện, dạy họ xử sự đãi người tiếp vật phải nhẫn nại, phải nhẫn Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 469

nhịn, đó là bố thí cúng dường. Dạy họ học Phật, quy y Tam Bảo, tiếp nhận lý luận, phương pháp của Phật dạy để tu hành, đó là cúng dường của báu. Lúc họ bị khổ nạn, chúng ta chăm sóc đời sống vật chất cho họ là ẩm thực cúng dường. Chúng ta phải đem những bài tập trong lớp học ứng dụng vào đời sống thì mới gọi là tu hành. Nếu nói chỉ làm ở trong chùa hoặc chỉ làm trong gia đình mình, mỗi ngày đều cúng dường Phật, Bồ Tát như vậy, chiêm lễ xưng danh, bạn có thể cứu độ hết thảy chúng sanh hay sao? Bạn có thể chứng Vô Thượng Bồ Đề hay sao? Bạn có thể thoát ly Tam Giới hay sao? Không thể được. Cho nên chúng ta trong khóa tụng sáng tối, bất luận là ở trong chùa hay là trong phòng thờ Phật ở nhà, bạn phải hiểu ý nghĩa của khóa tụng sáng tối, tôi đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần, khóa tụng buổi sáng là nhắc mình phải làm, phải thực hiện [những lời dạy của Phật], vậy thì cây hương bạn đốt buổi sáng không uổng phí. Đốt cây hương này là nhắc mình hôm nay xử sự, đối người, tiếp vật phải đúng như pháp, như pháp nghĩa là giữ giới, và cũng khuyên người khác tuân giữ pháp luật, giữ quy củ. Khuyên người ta trồng thiện nhân, đoạn ác tu thiện, đó là "cúng hoa", thì hoa đó mới không uổng phí. Do đó những sự tiêu biểu pháp này đều nhắc nhở chính mình, tự mình phải làm, phải khuyên người khác làm. Khóa tụng buổi tối phản tỉnh, kiểm điểm, thành tích của mình hôm nay ra sao? Mình có làm được hay không? Có sốt sắng làm không? Tự mình thỏa mãn thành tích của mình hay không? Nếu tự mình cảm thấy không thỏa mãn thì phải sám hối, phải sửa lỗi, ngày mai làm tốt hơn hôm nay, đó gọi là tu hành; khóa tụng sáng tối này của bạn thành tựu công đức chân thật, chẳng phải chỉ làm trên hình thức. Ngày nay người ta tu hành chỉ có hình thức, chẳng có thật tế, do đó họ không thể thành công. Câu cuối cùng:

Thị thiện nam nữ đẳng sở nguyện tốc thành, vĩnh vô chướng ngại.
(Thì điều nguyện cầu của các thiện nam thiện nữ đó sẽ chóng được thành tựu, vĩnh viễn không bị chướng ngại.

"Sở nguyện" là ba nguyện nói ở phần trước, nguyện độ chúng sanh, nguyện thành Phật đạo, nguyện thoát ra khỏi Tam Giới, lục đạo đều có thể thành tựu. Chúng ta phải ghi nhớ, hiểu rõ việc này. Hôm nay đã hết giờ, chúng tôi giảng đến đây thôi.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 46 470

Tập 47 (Số 14-12-47)

Xin mở cuốn Khoa Chú, quyển Hạ, trang sáu mươi chín.

Phục thứ Quán Thế Âm! Nhược vị lai thế hữu thiện nam tử thiện nữ nhân, dục cầu hiện tại vị lai bách thiên vạn ức đẳng nguyện, bách thiên vạn ức đẳng sự, đản đương quy y, chiêm lễ, cúng dường, tán thán Địa Tạng Bồ Tát hình tượng, như thị sở nguyện sở cầu tất giai thành tựu.
(Lại nữa, này Bồ Tát Quán Thế Âm! Vào đời vị lai, nếu có kẻ
thiện nam người thiện nữ nào muốn cầu trăm ngàn vạn ức điều nguyện, trăm ngàn vạn ức sự việc về hiện tại cùng vị lai, chỉ nên quy y, chiêm lễ, cúng dường, ngợi khen hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng; thì các điều sở nguyện sở cầu như thế ắt đều thành tựu cả.)

Đây là đoạn thứ năm, dùng cách hiện nay để nói chính là có cầu ắt ứng, có nguyện ắt thành. Đây là nói về người thế gian, bất luận là trong quá khứ hay trong hiện tại, bất luận là người Trung Quốc hay ngoại quốc, có thể nói chẳng có một chúng sanh nào chẳng mong cầu như vậy. Ai cũng có mong cầu, mấy ai trong đời có thể thỏa mãn tâm nguyện của mình? Chắc chắn là người mong cầu rất nhiều, người thực sự được toại nguyện vô cùng hiếm hoi. Người thế gian có mong cầu, khi nguyện ấy được toại nguyện, đại đa số đều là trong mạng của người đó có sẵn. Họ cầu tiền tài, trong mạng người ấy đích thật có tiền tài, khi thời cơ, nhân duyên chín muồi thì họ sẽ phát tài. Trong mạng họ có địa vị, tới lúc thời cơ nhân duyên chín muồi thì họ sẽ được làm quan, đó đều là trong mạng có sẵn. Sự mong cầu nói trong đoạn này là trong mạng bạn chẳng có, chẳng có mà bạn cầu được mới gọi là có cầu ắt ứng. Trong mạng có sẵn thì không tính, đây là trong mạng chẳng có. Nếu chẳng có mà muốn cầu được thì rất khó, chẳng dễ đâu. Đây là oai thần chư Phật Bồ Tát gia trì, nói thật ra gia trì vẫn thuộc về tăng thượng duyên, thực sự nguyên nhân chủ yếu cũng là chính mình, chính mình y theo lời dạy của Phật, sốt sắng nỗ lực tu học, bây giờ tu thì bây giờ được cảm ứng. Đây chẳng phải là do đời trước, mạng đời trước của bạn chẳng có, là do bạn tạo ngay bây giờ.

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 47 471

Chúng ta phải hiểu rõ quan hệ nhân quả trong đó, hiểu rành rẽ thì bạn sẽ không ngờ vực, và cũng không trách Phật, Bồ Tát bảo hựu người khác mà chẳng bảo hựu bạn? Vì họ làm theo, bạn không làm theo, nếu bạn hiểu được việc này thì mới biết thực sự là có cầu ắt ứng. Phía trước nói người mong cầu, việc được mong cầu, trong kinh nói rất rõ ràng, đặc biệt nói "nếu trong đời tương lai", trong đoạn này mỗi một tiết đều nói về đời vị lai, thời đại hiện nay của chúng ta thuộc "đời vị lai" này. Điều kiện của người mong cầu, phát nguyện này nhất định phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân, thiện là chữ then chốt; nếu không phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân, bạn y theo phương pháp này để cầu chưa chắc sẽ được cảm ứng, do đó chữ này là chữ then chốt. Hồi trước tôi giảng kinh Địa Tạng có thính chúng từng hỏi, tại sao họ tu học y theo kinh điển này, họ rất thành tâm, rất thành khẩn, thiết tha, nhưng cầu không được? Do đó họ nghi ngờ lời dạy trong kinh không đáng tin, họ tới hỏi tôi. Tôi chỉ chữ này, tôi nói: "Ông có làm được [tới tiêu chuẩn của] chữ thiện này hay không?" Ông ta suy nghĩ và hiểu được [rằng ông chưa làm đến tiêu chuẩn của chữ thiện này]. Vì kinh này là kinh Đại Thừa, bạn tu học y theo phương pháp này, nguyện của bạn là nguyện nhỏ thì bạn chỉ cần có thiện nhỏ là được. Nếu nguyện của bạn là nguyện to lớn thì bạn nhất định phải có thiện lớn. Tiêu chuẩn của thiện là Tam Phước, bạn muốn cầu được sự việc thù thắng và quả báo thù thắng trong cơi trời và người, thì bạn phải làm việc thiện trong cõi trời người "hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm chẳng giết, tu mười nghiệp thiện", bạn làm được hay chưa? Nếu bạn thực sự làm được thì bạn là thiện nam tử, thiện nữ nhân trong thế gian, phước báo thù thắng trong thế gian bạn có thể cầu được. Còn quả báo thù thắng xuất thế gian bạn chưa chắc sẽ cầu được, tại sao vậy? Tiêu chuẩn thiện ấy cần phải nâng cao lên mới được. Cho nên bạn mong cầu quả báo Nhị Thừa thì nhất định phải "thọ trì Tam Quy, đầy đủ các giới, chẳng phạm oai nghi", ba câu này thoạt

nghe hình như chẳng khó hiểu, nhưng thật ra chẳng dễ, chẳng dễ hiểu. Tam quy là gì? Hiện nay rất nhiều người coi nhẹ việc này, họ coi việc này rất đơn giản, rất dễ dàng. Cứ tìm pháp sư, ở trước tượng Phật niệm vài câu kệ thì tưởng là đã quy y, làm gì có chuyện tiện nghi như vậy? Quy là thực sự quay về, Y là thực sự nương tựa. Quy y Phật là từ mê hoặc điên đảo quay lại, thực sự nương vào tự tánh giác. Quy y Pháp là từ tà tri tà kiến, tức là tư tưởng sai lầm, kiến giải sai lầm quay lại, nương vào chánh tri chánh kiến. Quy y Tăng là từ hết thảy ô nhiễm quay trở lại

nương vào tâm thanh tịnh, dễ gì làm được như vậy? Đây là thiện pháp xuất thế gian. Điều thứ nhất trong Tam Phước là thiện pháp thế gian, điều thứ hai là thiện pháp xuất thế gian. Do đó có thể biết ngày nay chúng ta thọ Tam Quy và thọ giới, người xưa nói chẳng sai "có danh không thật", tự mình phải hiểu rõ. Hiện nay người xuất gia thọ giới Tỳ Kheo tự cho mình đã thuộc vào hàng tỳ-kheo, đại sư Ngẫu Ích nói đó là vọng ngữ. Họ chẳng đắc giới tỳ-kheo, cứ tưởng là mình là tỳ-kheo, lỗi này rất nặng. Đại sư Ngẫu Ích nói từ đời Nam Tống trở về sau ở Trung Quốc đã chẳng có tỳ-kheo nữa, giới tỳ-kheo tối thiểu phải được năm vị tỳ-kheo truyền giới, đương nhiên tốt nhất là mười vị, nếu tìm không đủ mười vị thì năm vị. Đủ năm vị tỳ-kheo mới có thể truyền giới tỳ-kheo. Sau đời Nam Tống, Trung Quốc chẳng có tỳ-kheo, nhưng cũng truyền giới theo lệ, trong tâm chúng ta nhất định phải hiểu rõ đây là truyền giới trên mặt danh tự, chẳng có thực chất. Tại sao phải làm hình thức này? Chúng ta đọc tụng Giới Kinh, tránh cho người khác hủy báng, Giới Kinh nói người chưa thọ giới không được xem, chúng ta thọ giới trên hình thức để đọc Giới Kinh. Hồi trước đại sư Chương Gia nói với tôi khi bạn thực sự có thể làm được một điều, hiểu được một điều thì làm một điều, vậy thì bạn đã thọ giới điều này, [thọ giới] chẳng ở trên hình thức. Tuy bạn đã thọ giới ở giới đàn, nhưng bạn không giữ tròn giới đó thì kể như là bạn chẳng có thọ giới, do đó chúng ta nhất định phải biết thân phận của mình. Sau khi đại sư Ngẫu Ích thọ giới Tỳ Kheo xong, Ngài đối trước Phật, Bồ Tát trả lại giới, Ngài trì giới Sa Di. Vì không có tỳ-kheo, nên có thể thề trước Phật, Bồ Tát để thọ giới Sa Di, thọ giới Bồ Tát cũng vậy, do đó cư sĩ tại gia có thể thọ giới Bồ Tát và giới Sa Di vì thọ hai giới này không cần có tỳ-kheo. Còn giới Tỳ Kheo và Tỳ Kheo Ni cần phải có tỳ-kheo thực sự, nếu không có tỳ-kheo thực sự thì tuyệt đối không đắc giới. Do đó đại sư Ngẫu Ích cả đời tự xưng là Bồ Tát Giới Sa Di, đây là tổ sư đại đức làm gương cho chúng ta. Lão nhân gia tự xưng là sa-di, đồ đệ của Ngài là pháp sư Thành Thời không dám xưng là sa-di. Pháp sư Thành Thời chỉnh lý trước tác của đại sư Ngẫu Ích xong khắc ván lưu thông, công đức này rất lớn. Nếu không có pháp sư Thành Thời thì trước tác của đại sư Ngẫu Ích sẽ không được truyền cho hậu thế. Pháp sư Thành Thời tự xưng Bồ Tát Giới Xuất Gia Ưu Bà Tắc. Ngày nay chúng ta gọi Ưu Bà Tắc là cư sĩ, bạn coi pháp sư Thành Thời khiêm tốn như vậy đó. Tôi là cư sĩ xuất gia, các bạn là cư sĩ tại gia, đây là thân phận "danh phù hợp thật", là quan niệm và lý luận chính xác. Gần đây pháp sư Hoằng Nhất là một vị rất thông thạo giới luật, Ngài cũng tự

xưng là Xuất Gia Ưu Bà Tắc. Đây là việc chúng ta nhất định phải hiểu, phải biết thân phận mình là gì thì mới không đến nỗi phạm sai lầm. Nhưng Xuất Gia Ưu Bà Tắc có thể học Bồ Tát không? Có thể học, Bồ Tát Xuất Gia Ưu Bà Tắc đương nhiên có thể học Bồ Tát. Điều thiện của Bồ Tát nhất định phải phát tâm Bồ Đề, phát tâm Bồ Đề tức là thực sự phát tứ hoằng thệ nguyện "chúng sanh vô biên thệ nguyện độ", bạn còn làm tổn thương hết thảy chúng sanh nữa sao? Bạn giúp họ còn không xuể thì làm sao có thể gây tổn thương cho họ? Nếu chúng ta bất mãn đối với bất cứ một chúng sanh nào, chê bỏ họ, dùng tâm sân hận để đối xử với họ thì tâm Bồ Đề của chúng ta chẳng còn nữa. Tâm Bồ Đề là tâm đại từ đại bi, thanh tịnh, bình đẳng, giác. Từ thanh tịnh, bình đẳng, giác sanh khởi đại từ bi, có tâm Bồ Đề thì bạn mới có thể giúp đỡ hết thảy chúng sanh. Muốn giúp đỡ hết thảy chúng sanh thì trước hết phải thành tựu đức hạnh, trí huệ của mình, do đó phải đoạn phiền não, đoạn tập khí, "phiền não vô biên thệ nguyện đoạn"; thành tựu học vấn và trí huệ của mình là "pháp môn vô lượng thệ nguyện học". Sau đó "Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành"; ba nguyện sau là để hoàn thành nguyện thứ nhất, bạn thành Phật để làm gì? Đoạn phiền não để làm gì? Bạn học pháp môn để làm gì? Thành Phật đạo để làm gì? Là để độ hết thảy chúng sanh, chẳng phải vì chính mình. Nếu nói đoạn phiền não là vì chính mình, học pháp môn cũng là vì chính mình thì đó là Tiểu Thừa, Quyền Giáo Bồ Tát, họ chưa đoạn hết ngã chấp và pháp chấp, đương nhiên ngã chấp và pháp chấp của họ ít hơn phàm phu chúng ta quá nhiều, nhưng vẫn chưa sạch sẽ rốt ráo, chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này. Do đó chữ thiện ở đây là chữ then chốt, chúng ta đã thực hiện được chưa? Chúng ta có phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân như trong kinh nói hay không? [Đoạn này] giải thích về "người có thể cầu" trước. Tiếp theo sau là nói về những việc mong cầu. Những việc mong cầu rất rộng, rất nhiều, chuyện bạn mong cầu không có gì không toại nguyện. Chú giải ghi rất hay, chúng ta hãy đọc thử "nguyện niệm tại nội" (nguyện vọng và ý niệm ở bên trong) bạn có nguyện, có ý niệm mong cầu, có ý: "Sự tướng cứ ngoại" (sự tướng ở bên ngoài), việc bạn mong cầu ở bên ngoài. "Ước thế xuất thế gian, tắc hữu bách thiên vạn ức" (Trong thế gian, xuất thế gian, có trăm ngàn vạn ức), chuyện bạn mong cầu quá nhiều, nói chẳng hết. "Hoặc cầu hiện sanh quả toại" (hoặc cầu đời này được quả báo toại nguyện), hoặc cầu trong đời này nguyện vọng của bạn đều được xứng tâm như ý, "toại" nghĩa là xứng tâm như ý. "Hoặc kỳ tha thế tùng tâm" (hoặc mong cầu đời sau sự việc

xứng tâm vừa ý), hoặc hy vọng đời sau, việc bạn mong cầu chẳng phải là đời này, mà đời sau có quả báo thù thắng. Sau đó pháp sư dẫn Địa Tạng Thập Luân Kinh, kinh nói "thử thiện nam tử, tùy sở tại xứ, nhược chư hữu tình, hoặc vi đa văn" (Người trai lành ấy ở bất cứ nơi đâu, nếu các hữu tình vì muốn được đa văn), ở đây nêu vài thí dụ, hy vọng trong đời này có cơ duyên tốt có thể nghe được Phật pháp. Hoặc là "tịnh tín, tịnh giới, tịnh lự", tịnh lự là thiền định, "đó là thần thông, bát nhã, giải thoát, diệu sắc thanh, hương, vị, xúc, lợi dưỡng, danh văn, công đức, hoa quả, rừng cây, giường chiếu, nhà cửa, v.v.", đây là vài thí dụ, những gì người thế gian, xuất thế gian hy vọng mong cầu quá nhiều, quá nhiều. Tiếp theo là Ngài dạy chúng ta phương pháp:

Đản đương quy y, chiêm lễ, cúng dường, tán thán Địa Tạng Bồ Tát hình tượng, như thị sở nguyện sở cầu tất giai thành tựu. (Nên chỉ
quy y, chiêm lễ, cúng dường, ngợi khen hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng thì các điều sở nguyện sở cầu như thế ắt đều thành tựu.)

Đoạn này thật ra chính là "Tu hành đúng như lời dạy" trong Phẩm Hạnh Nguyện, đây là câu thứ nhất trong các pháp cúng dường. Chỉ cần bạn có thể thực sự cúng dường bằng cách tu hành đúng như lời dạy thì nguyện của bạn không khi nào chẳng được toại nguyện, bạn đều có thể đạt được. Do đó nhất định phải hiểu ý nghĩa của câu này thật rõ ràng, thật thấu triệt, bốn chữ "quy y cúng dường" này quan trọng nhất. Quy là quay về, từ hết thảy những sai lầm của chúng ta thực sự quay lại, quay về nghĩa là sám hối. Lúc tôi mới học Phật, đại sư Chương Gia dạy tôi "Trong cửa nhà Phật, có cầu ắt ứng", đây là thật chứ chẳng giả. Lúc bạn có cầu nhưng không ứng được, chẳng có cảm ứng là vì nguyên nhân gì? Vì chính bạn có nghiệp chướng, chỉ cần bạn sám hối, tiêu trừ nghiệp chướng thì cảm ứng sẽ hiện ra. Tôi thỉnh giáo Ngài làm sao sám trừ nghiệp chướng? Ngài dạy tôi bốn chữ "hậu bất tái tạo" (sau không làm nữa), nghe xong tôi hiểu được. Thiện tri thức thực sự chẳng nói dối, cũng không nói vòng vo dài dòng, lời Ngài dạy vô cùng đơn giản, trọng yếu. Trong nhà Phật rất nhiều nghi thức sám hối đều chẳng cần thiết [nếu bạn hiểu được bốn chữ trên]. Khi biết bạn sai rồi, từ rày về sau không phạm lại cùng một sai lầm đó nữa, như vậy gọi là thực sự sám Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 47 475

hối. Tôi học theo Ngài ba năm, cách Ngài dạy khác với cách dạy của các pháp sư, đại đức khác, làm cho chúng tôi cảm thấy rất hợp tình, hợp lý, hợp pháp, chẳng thể không khâm phục. Từ đó tôi mới hiểu tự biết mình phạm lỗi thì đó là giác ngộ; chữ biết đó chính là giác, bạn đã giác ngộ. Có thể sửa lỗi và cải chính trở lại là tu hành, là sám hối. Cho nên nhà Phật nói về chuyện tu hành, hai chữ sám hối đều bao gồm hết thảy [chuyện tu hành], tức là không tái phạm những lỗi lầm giống vậy. Nhà Nho nói "bất nhị quá" (không phạm lỗi hai lần) chẳng khác những gì nhà Phật nói, lỗi chỉ có thể phạm một lần, không thể phạm lỗi lần thứ hai, lần thứ nhất là vì bạn ngu si, sau khi hiểu xong và giác ngộ rồi không phạm lại lần thứ hai, đó là quay về, thực sự quay lại. Sau khi quay về thì đời sống chúng ta, hành vi chúng ta, xử sự đãi người tiếp vật nên noi theo cái gì? Noi theo lời dạy trong kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện, đó gọi là quy y, bạn quy y Địa Tạng Bồ Tát. Nếu chúng ta khởi tâm động niệm, lời nói hành động trái ngược với lời dạy trong kinh này thì chúng ta chẳng có quy y, chúng ta không có nơi nương dựa. Bạn không noi theo và làm theo lời dạy của Địa Tạng Bồ Tát. Sự quy y đó là giả, có danh không thật. Mang tiếng là quy y nhưng không thực sự quy y, nói cho chư vị biết không những chẳng có lợi ích mà còn có tội lỗi nữa. Khi chưa quy y bạn phạm tội thì chỉ kết một tội; sau khi quy y, bạn đã biết rõ mà cố phạm thì bạn sẽ phạm hai tội. Đạo lý này không khó hiểu, tôi tin người có căn tánh bậc trung đều có thể hiểu rõ ràng. Cho nên người thiện là người thực sự quy y. "Chiêm lễ" là tụng niệm hằng ngày, hiện nay chúng ta gọi là khóa tụng sáng tối, đây là để nhắc nhở chính mình, trong khóa tụng sáng tối bạn phải chiêm ngưỡng, lễ lạy hình tượng Địa Tạng Bồ Tát. Lễ lạy là cung kính, biểu lộ lòng thành kính của mình, y giáo phụng hành. Chúng ta noi theo kinh luận nào

để tu hành? Chúng ta không có khả năng học thuộc lòng hết bộ kinh, thì phải trích lục những lời dạy quan trọng trong kinh ghi ra rồi học thuộc lòng, mỗi ngày phải đọc cho thuộc. Đương nhiên nếu bạn có thời giờ thì mỗi ngày đọc kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện một lần cũng tốt, nói thật ra niệm một lần cũng chưa đủ, tại sao vậy? Không nhớ nổi. Vẫn phải chọn những lời dạy quan trọng rồi chép ra, cũng như cuốn Quy Tắc Tu Học Tịnh Tông vậy, chúng tôi chọn từ kinh Vô Lượng Thọ và chép ra sáu mươi điều để cho dễ nhớ. Chúng ta phải làm cho bằng được mỗi điều trong sáu mươi điều này. Chúng tôi cũng chọn sáu mươi điều từ kinh Bảo Tích, từ kinh Phát Khởi Bồ Tát Thù Thắng Chí Nhạo. Trong kinh này, Thế Tôn chuyên nói về đời Mạt

Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 47 476

Pháp, tức là thời đại hiện nay chúng ta, những lỗi lầm mà người xuất gia chúng ta thường phạm mà chính chúng ta cũng không biết, tự mình không biết mình đã phạm sai lầm, vẫn nghĩ là mình làm đúng. Đức Phật kể ra chúng ta mới bất chợt tỉnh ngộ, mỗi ngày đều tạo tội nghiệp mà còn cảm thấy là chính mình tu hành rất giỏi; tương lai rơi vào ba đường ác rồi còn không biết tại sao lại đọa lạc, bạn nói có đáng thương, có đáng sợ hay không? Do đó bộ kinh này rất quan trọng. Lời khai thị của Thế Tôn đối với người xuất gia đời Mạt Pháp, quở trách một số lỗi lầm chúng ta nên sửa đổi, chẳng phải chỉ nêu trong kinh này mà thôi. Nhưng chúng ta trích lục ra vài điều này, trước hết chúng ta phải sửa những lỗi lớn trước, sau đó mới sửa lỗi nhỏ. Nếu lỗi lớn không sửa nổi thì lỗi nhỏ sẽ không dễ gì sửa được, chẳng đạt được hiệu quả. Do đó phải thực sự tu hành y theo lời dạy trong kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện, lời dạy trong kinh cũng phải chọn ra vài chục điều, bày trước mặt chúng ta, phải làm theo hằng ngày, đó gọi là "cúng dường bằng cách tu hành y theo lời dạy", đó là việc tự tu. Không những chính bạn phải y giáo phụng hành, bạn còn phải giáo hóa chúng sanh, đó là pháp Đại Thừa. Điều thiện của Bồ Tát Đại Thừa "Phát Bồ Đề tâm, tin sâu nhân quả, đọc tụng Đại Thừa", phía sau còn "khuyến tấn hành giả", cho nên tự mình làm cũng chưa đủ, còn phải khuyên người ta làm theo. "Tán thán Địa Tạng Bồ Tát hình tượng", chữ hình tượng này, nói cho chư vị biết chẳng phải là hình tượng do đúc nặn, tô vẽ mà có, các bạn suy nghĩ coi đây là hình tượng gì? Là hình tượng của Bồ Tát Địa Tạng thị hiện trong nhân gian. Ngài dùng tâm gì khi xử sự, đãi người, tiếp vật, Ngài dùng thái độ như thế nào khi tiếp xúc với hết thảy người, hết thảy sự, hết thảy vật, đó gọi là hình tượng. Lời xưng tán, giảng giải công đức của Địa Tạng Bồ Tát, đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng giải kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện, kinh Địa Tạng Thập Luân, kinh Chiêm Sát Thiện Ác Nghiệp Báo, đó là chuyên tán thán hình tượng Địa Tạng Bồ Tát. Cho nên mọi người đừng hiểu lầm rằng tạo một tượng Bồ Tát là tán thán, nghĩ vậy thì sai rồi. Chữ tán thán ở đây, một là vì người diễn thuyết, hai là làm gương cho người khác, bạn tu pháp môn Địa Tạng, bạn có giống Địa Tạng Bồ Tát hay không? Hình tượng của bạn có phải là hình tượng của Địa Tạng Bồ Tát hay không? Đó mới gọi là tán thán thực sự. Nếu bạn có thể làm như vậy, Địa Tạng Bồ Tát trong thời kỳ Mạt pháp thay mặt Thế Tôn hoằng pháp lợi sanh, tiếp dẫn đại chúng, thì những gì bạn nguyện, bạn cầu đâu lẽ nào không thành tựu cho được? Chư vị nghĩ coi những gì bạn cầu, bạn nguyện là công đức trong tự tánh

của bạn hiện tiền hay là do Phật, Bồ Tát gia trì cho bạn? Cả hai đều có, tự tánh công đức là nhân, Phật, Bồ Tát gia trì là duyên. Nếu chính mình không tu trì chân thật thì duyên của Phật, Bồ Tát chẳng thể gia trì, [các Ngài] muốn tạo tăng thượng duyên cho bạn cũng không được, chẳng giúp gì được. Nhất định tự mình phải có nhân, bạn có nhân thực sự, sau đó Phật, Bồ Tát tạo trợ duyên cho bạn, quả sẽ thành tựu rất thuận lợi, đạo lý là như vậy. Xin xem đoạn kinh tiếp theo:

Phục nguyện Địa Tạng Bồ Tát cụ đại từ bi, vĩnh ủng hộ ngã, thị nhân ư thùy mộng trung tức đắc Bồ Tát ma đảnh thọ ký. (Nếu lại
cầu mong Bồ Tát Địa Tạng, đấng đầy đủ lòng đại từ bi, mãi mãi ủng hộ cho mình, thì người đó trong giấc chiêm bao liền được Bồ Tát xoa đảnh thọ ký cho.)

Chú giải chú thích rất hay “quy cúng hiệp pháp” (quy y cúng dường đúng pháp), câu này quan trọng vô cùng, quy y cúng dường đúng pháp; “cầu khẩn như tâm, cố cảm Đại Sĩ mộng trung thọ ký” (cầu khẩn như tâm nên cảm được Đại Sĩ trong mộng thọ ký), đây là Bồ Tát tạo tăng thượng duyên cho bạn. Nếu bạn quy y cúng dường chẳng đúng như pháp, bạn có mong cầu như thế nào đi nữa đều không được cảm ứng. Cho nên nói mong cầu đúng lý đúng pháp thì nhất định sẽ được toại nguyện, vả lại cho dù vì mình cũng là vì chúng sanh. Như tứ hoằng thệ nguyện: Nguyện đoạn phiền não, nguyện học pháp môn, nguyện thành Phật đạo, tại sao vậy? Vì chúng sanh. Nếu nói chỉ vì muốn thành tựu cho chính mình chứ chẳng dốc hết tâm lực để ủng hộ chúng sanh, thì nguyện ấy rất khó thành tựu. Vì chúng sanh và cũng vì chính mình là chẳng sai, nhưng vẫn có chướng ngại, có chướng duyên. Vì chúng sanh không vì chính mình thì nguyện đó sẽ rất thuận lợi, rất dễ được thành tựu. Nhiều khi nguyện vì chúng sanh chẳng vì chính mình không thể thành tựu là do nguyên nhân gì? Nghiệp chướng của chúng sanh rất nặng, không phải là Bồ Tát chẳng chịu giúp đỡ, nhưng nghiệp chướng của chúng sanh quá nặng, không chịu nghe lời dạy, họ nhất định sẽ thọ quả báo, sau khi nhận chịu quả báo mới tỉnh ngộ, đến lúc đó Phật, Bồ Tát sẽ đến cứu họ. Do đó có thể biết Phật, Bồ Tát hiện thân hay không, Phật, Bồ Tát thuyết pháp hay không, Phật, Bồ Tát dạy chúng sanh hay không đều là từ bi. Ngài không hiện thân, không thuyết pháp, không dạy chúng sanh vì duyên Phẩm Thứ Mười Hai: Thấy Nghe Được Lợi Ích - Tập 47 478

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.